

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1782 /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 07 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng;

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Công văn số 9361/VPCP-CN ngày 01/9/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện các biện pháp giảm thời gian tiếp cận điện năng theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP; Công văn số 12333/VPCP-CN ngày 20/11/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các biện pháp giảm thời gian tiếp cận điện năng theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP.

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 678/TTr-SCT ngày 31/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Giao nhiệm vụ:

1. Các Sở: Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai; UBND các huyện, thị xã, thành phố và Công ty Điện lực Quảng Nam phối hợp thực hiện tốt Quy định này.

2. Sở Công Thương chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện Quy định này.

3. Công ty Điện lực Quảng Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng quy trình một cửa liên thông giữa cơ quan quản lý nhà nước với Công ty Điện lực Quảng Nam để thực hiện các thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam quy định về trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nội vụ; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai; Giám đốc Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty Điện lực Quảng Nam, thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- TCT Điện lực miền Trung;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Báo Quảng Nam;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Khánh Toàn

QUY ĐỊNH

Về trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng
đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1782~~ 1782/QĐ-UBND ngày 07/6/2018
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phối hợp giữa các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Công ty Điện lực Quảng Nam và khách hàng trong việc thực hiện tiếp cận điện năng, rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị được giao giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp phải thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung quy trình để đảm bảo thực hiện tốt 03 tiêu chí: đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết và giảm chi phí thực hiện.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định một số nội dung về trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp (sau đây gọi chung là tiếp cận điện năng) thuộc trách nhiệm thực hiện của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh và Công ty Điện lực Quảng Nam.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ sở hữu lưới điện trung áp được đề nghị đầu nối để cấp điện cho khách hàng và khách hàng sử dụng điện liên quan đến tiếp cận điện năng chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung theo Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện tiếp cận điện năng

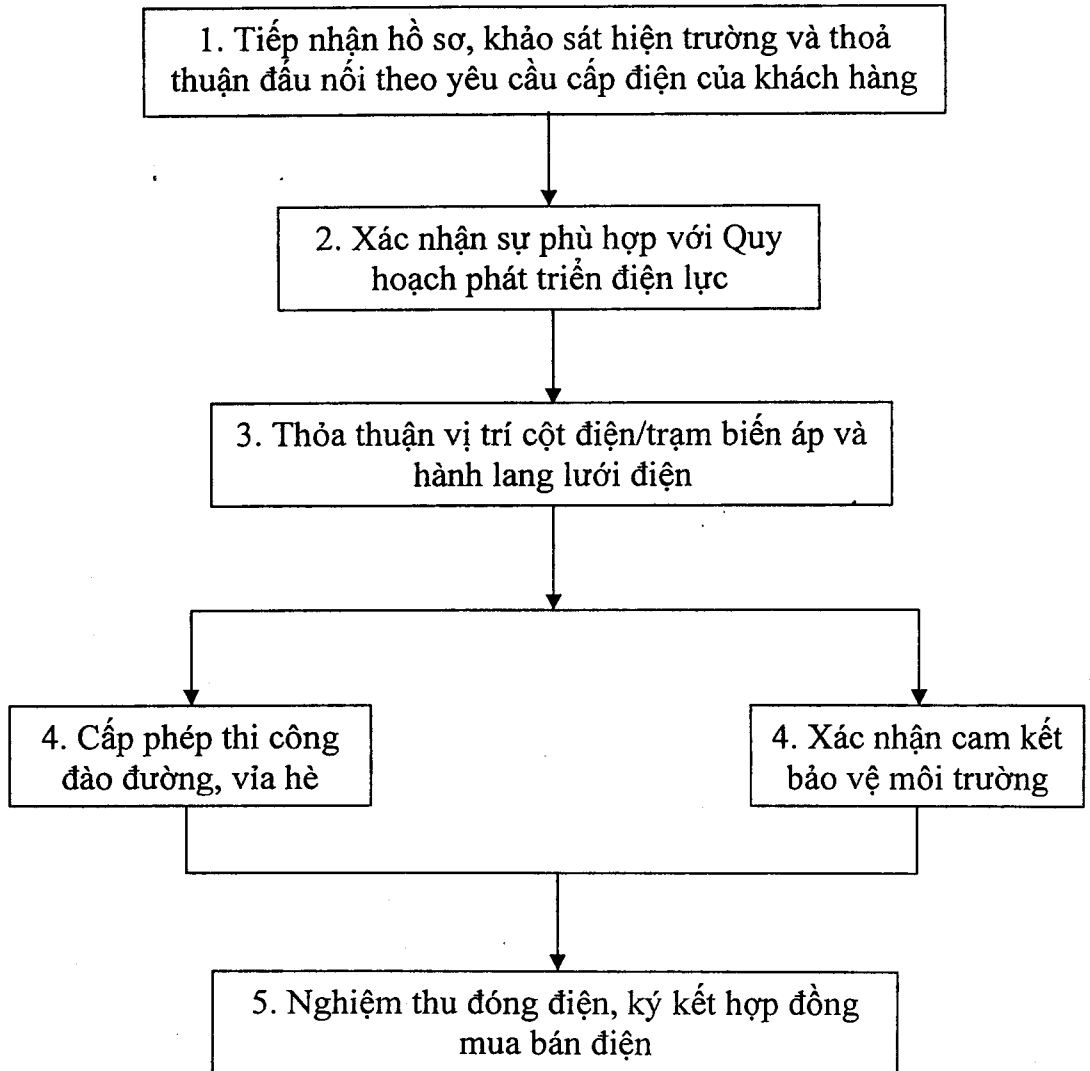
1. Mọi cơ quan, đơn vị được giao giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến tiếp cận điện năng phải nghiêm ýt, công bố công khai thủ tục hành chính, hồ sơ yêu cầu, mức thu phí, lệ phí, thời hạn giải quyết theo quy định của nhà nước và Quy định này tại trụ sở làm việc, trên trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị mình. Thủ tục hành chính phải đơn giản, rõ ràng, đúng pháp luật. Đảm bảo giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện cho khách hàng có yêu cầu cấp điện.

2. Các cơ quan, đơn vị trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tích cực phối hợp, nghiên cứu đơn giản hóa hồ sơ, thủ tục, rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng hơn nữa so với thời gian yêu cầu của Chính phủ.

Chương II
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THỜI GIAN TIẾP CẬN ĐIỆN NĂNG

Điều 4. Trình tự thực hiện tiếp cận điện năng

Sơ đồ trình tự thực hiện tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp



Điều 5. Thủ tục, thời gian thực hiện tiếp cận điện năng

Thủ tục, công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	Phí, lệ phí thực hiện (Đồng)
Tiếp nhận hồ sơ, khảo sát hiện trường, thoả thuận đầu nối theo yêu cầu cấp	Công ty Điện lực Quảng Nam	1. Hồ sơ đề nghị cấp điện: - Văn bản đề nghị mua điện: bản chính; - Một trong các giấy tờ liên quan đến địa điểm dùng điện (Giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng nhà, đất nơi đăng ký mua điện; hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất): bản photo;	02	Không

Thủ tục, công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	Phí, lệ phí thực hiện (Đồng)
điện của khách hàng		<p><i>Trường hợp khách hàng không có một trong các loại giấy tờ xác định địa điểm mua điện nêu trên thì Văn bản đề nghị mua điện phải có xác nhận về địa điểm mua điện của UBND xã, phường, thị trấn sở tại.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Một trong các giấy tờ xác định mục đích sử dụng điện (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh /giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/giấy phép đầu tư/quyết định thành lập đơn vị...): bản photo; - Các tài liệu xác định chủ thể hợp pháp để ký hợp đồng mua bán điện: bản chính. - 01 bảng kê thiết bị điện, chế độ và công suất sử dụng điện. <p>Trường hợp khách hàng mua điện để sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có công suất sử dụng cực đại từ 40kW trở lên hoặc sử dụng điện qua TBA ≥ 100 kVA, cần có thêm đăng ký biểu đồ phụ tải và đặc tính kỹ thuật công nghệ của thiết bị sử dụng điện. Đối với khách hàng mua điện để phục vụ sản xuất sắt, thép, xi măng: bổ sung hồ sơ về quy hoạch dự án sản xuất sắt, thép, xi măng; đối với khách hàng mua điện để nuôi tôm trên cát: bổ sung xác nhận địa điểm nuôi trồng nằm trong khu vực quy hoạch nuôi tôm trên cát và có phương án xử lý nước thải được Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh phê duyệt; đối với khách hàng mua điện phục vụ khai thác khoáng sản phải có Giấy phép khai thác.</p> <p>2. Hồ sơ đề nghị đấu nối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đăng ký đấu nối theo mẫu quy định tại các phụ lục kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015; - Sơ đồ nguyên lý các thiết bị điện chính sau điểm đấu nối; - Tài liệu kỹ thuật về trang thiết bị dự định đấu nối hoặc các thay đổi dự kiến tại điểm đấu nối hiện tại, thời gian dự kiến hoàn 		

Thủ tục, công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	Phí, lệ phí thực hiện (Đồng)
		thành dự án, số liệu kinh tế-kỹ thuật của dự án đấu nối mới hoặc thay đổi đấu nối hiện tại.		
Xác nhận sự phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Nam (chỉ thực hiện đối với công trình có tổng dung lượng trạm biến áp ≥ 2.000 kVA)	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị xác nhận sự phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực theo phụ lục 1: bản chính; - Văn bản của cấp có thẩm quyền về công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng dự án hoặc công trình điện: bản sao; - Văn bản thỏa thuận điểm đấu nối công trình điện vào lưới điện hiện có của chủ sở hữu lưới điện đó (trừ trường hợp đấu nối vào lưới điện do chủ đầu tư công trình đang quản lý): bản sao; - Phương án đầu tư xây dựng sơ bộ có bản vẽ kèm theo gồm: quy mô công suất, phương thức đấu nối, sơ đồ nguyên lý, bản vẽ mặt bằng (theo hệ toạ độ VN2000) và công nghệ áp dụng chủ yếu: bản chính. 	02	Không
Thỏa thuận vị trí cột điện/trạm biến áp và hành lang lưới điện	Sở Xây dựng/Sở Giao thông vận tải/UBND các huyện, thị xã, thành phố/BQL Khu kinh tế mở Chu Lai	<p>1. Thỏa thuận do Sở GTVT thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ: Thực hiện theo thủ tục hành chính “Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường tỉnh đang khai thác” đã được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư. <p>2. Thỏa thuận do Sở Xây dựng/UBND các huyện, thị xã, thành phố/BQL Khu KTM Chu Lai thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị thỏa thuận vị trí cột điện/trạm biến áp và hành lang lưới điện: bản chính theo Phụ lục 2; - Bản vẽ mặt bằng xác định vị trí cột điện/trạm biến áp (theo hệ toạ độ VN2000) và bản vẽ mặt cắt ngang đại diện thể hiện hành lang lưới điện: bản chính; - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư của cấp có thẩm quyền: bản sao. 	07	Không
Cấp phép thi công	Sở Giao thông vận	<p>1. Cấp phép do Sở GTVT thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ: Thực hiện theo thủ tục 	05	Không

Thủ tục, công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	Phí, lệ phí thực hiện (Đồng)
đào đường, vỉa hè	tải/UBND các huyện, thị xã, thành phố	<p>hành chính “Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường tỉnh đang khai thác” đã được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư.</p> <p>2. Cấp phép do UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn/văn bản đề nghị cấp giấy phép thi công: bản chính; - Văn bản chấp thuận thi công công trình thiết yếu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (đối với thi công lắp đặt công trình thiết yếu): bản sao; - Hồ sơ thiết kế và thiết kế tổ chức thi công được cấp thẩm quyền phê duyệt: bản chính; - Biện pháp bảo đảm an toàn công trình giao thông đường bộ và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác hiện có trên đường bộ; - Biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong suốt thời gian thi công có xác nhận của Chủ đầu tư (trường hợp các công trình đơn giản, không có thiết kế tổ chức thi công); - Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường kèm theo văn bản xác nhận cam kết bảo vệ môi trường của UBND các huyện, thị xã, thành phố: bản sao; - Hợp đồng xây lắp (nếu chủ đầu tư là pháp nhân có chức năng thi công và tự thi công thì không cần thủ tục này): bản sao. 		
Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường: bản chính; - 03 Bản cam kết bảo vệ môi trường: bản chính; - 01 tập hồ sơ dự án/thiết kế có chữ ký (ghi rõ họ tên, chức danh) của người đại diện có thẩm quyền và đóng dấu (nếu có) của cơ quan chủ dự án: bản chính. 	04	Không
Nghiệm thu	Công ty	- Văn bản đề nghị nghiệm thu: bản chính;	03	Theo

Thủ tục, công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	Phí, lệ phí thực hiện (Đồng)
đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện	Điện lực Quảng Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý: bản sao; - Hồ sơ thiết kế được duyệt: bản chính; - Hồ sơ hoàn công: bản chính; - Biên bản lắp đặt hệ thống đo đếm: bản chính; - Biên bản áp giá bán điện: bản chính; - Hợp đồng mua bán điện: bản chính. 		quy định của Bộ Công Thương, trên cơ sở quy mô công trình

1. Tổng thời gian tiếp cận điện năng tối đa 23 ngày làm việc, trong đó:

- Thời gian giải quyết các thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm của từng Sở, Ban, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo thời gian chi tiết nêu trên, tổng thời gian thực hiện tối đa 18 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ);

- Thời gian giải quyết các thủ tục thuộc trách nhiệm của Công ty Điện lực Quảng Nam tối đa 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ);

2. Mục tiêu đến năm 2020, rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng xuống còn tối đa 20 ngày làm việc.

Điều 6. Trách nhiệm phối hợp thực hiện tiếp cận điện năng

1. Sở Công Thương thực hiện thủ tục xác nhận sự phù hợp của dự án đầu tư xây dựng công trình lưới điện trung áp với Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh.

2. Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thủ tục thỏa thuận vị trí cột điện, trạm biến áp và hành lang an toàn lưới điện, trong đó:

- Đối với vị trí cột điện, trạm biến áp lắp đặt trên công trình đường bộ đang khai thác: Sở Giao thông Vận tải, UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục thỏa thuận;

- Đối với vị trí cột điện, trạm biến áp lắp đặt trong Khu Kinh tế mở Chu Lai, các khu công nghiệp: Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, đơn vị quản lý khu công nghiệp chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục thỏa thuận;

- Đối với vị trí cột điện, trạm biến áp và hướng tuyến đường dây trong khu vực đô thị: Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh thỏa thuận đối với đô thị loại I, II, III; UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục thỏa thuận đối với đô thị loại IV, V;

- Đối với vị trí cột điện, trạm biến áp và hướng tuyến đường dây ngoài khu vực đô thị: UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục thỏa thuận.

3. Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thủ tục cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác (đào đường, vỉa hè) theo phân cấp, cụ thể:

- Sở Giao thông vận tải thực hiện thủ tục cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các quốc lộ uỷ thác quản lý, bao gồm: QL.14B, QL.14D, QL.14E, QL.40B, QL.24C,... (trừ các tuyến quốc lộ do Cục Quản lý đường bộ III cấp phép bao gồm: QL.1, QL.14G, đường Hồ Chí Minh và đường Đông Trường Sơn) và các tuyến ĐT trên địa bàn tỉnh;

- UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thủ tục cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác trên các tuyến đường: Hệ thống đường huyện, đường nội thị, đường đô thị.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thủ tục xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường.

5. Công ty Điện lực Quảng Nam thực hiện các thủ tục: Tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp điện, khảo sát hiện trường, thỏa thuận đấu nối, nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện.

6. Các trường hợp Chủ đầu tư cụ thể:

a) Đối với công trình cấp điện do Công ty Điện lực Quảng Nam đầu tư: Công ty Điện lực Quảng Nam là đơn vị đầu mối tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp điện của khách hàng, tổ chức khảo sát thực tế, lập phương án thiết kế, gửi các cơ quan quản lý nhà nước giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến tiếp cận điện năng, tổ chức thi công, nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện với khách hàng theo trình tự nêu tại Điều 4 Quy định này. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm phối hợp, giải quyết các thủ tục hành chính theo đúng thời gian nêu trên.

b) Đối với công trình cấp điện do khách hàng tự đầu tư:

Bước 1: Công ty Điện lực Quảng Nam là đơn vị đầu mối tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp điện của khách hàng, tổ chức khảo sát thực tế.

Bước 2: Công ty Điện lực Quảng Nam có trách nhiệm thông tin đầy đủ, chính xác về các tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật đối với ngành điện và các quy định hiện hành có liên quan đến nhà đầu tư. Trên cơ sở đó, nhà đầu tư thực hiện các nội dung sau:

- Lựa chọn đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm để lập hồ sơ thiết kế;

- Lập hồ sơ, thủ tục đúng quy định, gửi các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, Công ty Điện lực Quảng Nam để giải quyết các thủ tục hành chính theo trình tự nêu tại Điều 4 Quy định này;

- Lựa chọn đơn vị thi công có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm để triển khai thi công bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, đáp ứng tiến độ và tiết kiệm chi phí đầu tư.

Bước 3: Sau khi thi công hoàn thành công trình lưới điện trung áp,

khách hàng gửi hồ sơ theo quy định đến Công ty Điện lực Quảng Nam để kiểm tra, tổ chức nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Công Thương có trách nhiệm:

a) Nghiên cứu, đề xuất Bộ Công Thương, UBND tỉnh về đơn giản hóa hồ sơ, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục xác nhận sự phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh.

b) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện tiếp cận điện năng theo nội dung trong Quy định này và các quy định có liên quan.

c) Chủ trì kiểm tra, tổng hợp báo cáo và đề xuất UBND tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc thực hiện tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh.

d) Định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh kết quả, đánh giá thực hiện việc rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh; đề xuất UBND tỉnh xử lý các cơ quan, đơn vị không thực hiện tốt việc rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng theo Quy định này.

2. Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai có trách nhiệm:

a) Xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính liên quan đến tiếp cận điện năng vào bộ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị; công bố, niêm yết công khai, rõ ràng các thủ tục hành chính được phân công thực hiện theo Quy định này trên trang thông tin điện tử của đơn vị và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

b) Báo cáo, đề xuất các Bộ, ngành, UBND tỉnh đơn giản hóa hồ sơ, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến tiếp cận điện năng do đơn vị thực hiện.

c) Định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Công Thương) kết quả thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến tiếp cận điện năng.

3. Công ty Điện lực Quảng Nam có trách nhiệm:

a) Nghiên cứu, đề xuất đơn giản hóa hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục, công việc liên quan đến tiếp cận điện năng của đơn vị mình theo Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình một cửa liên thông giữa cơ quan quản lý nhà nước với Công ty Điện lực Quảng Nam để thực hiện các thủ tục tiếp cận điện năng đảm bảo tính minh bạch, rõ trách nhiệm, rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.

c) Chủ động làm việc với khách hàng có yêu cầu sử dụng điện để tổng

hợp số liệu nhu cầu cấp điện, lập kế hoạch, phương án đầu tư, bố trí vốn, mua sắm vật tư thiết bị, đấu thầu... theo hướng đơn giản hóa nhằm rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với các công trình do Công ty Điện lực Quảng Nam đầu tư.

d) Hướng dẫn khách hàng có yêu cầu cấp điện về các thủ tục hành chính, các cơ quan, đơn vị thực hiện liên quan đến tiếp cận điện năng. Thỏa thuận phương án đầu tư với khách hàng có yêu cầu cấp điện hiệu quả nhất, rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Xây dựng đề xuất UBND tỉnh ban hành thiết kế mẫu đối với công trình lưới điện trung áp đảm bảo đơn giản, gọn nhẹ nhất, ít chiếm diện tích đất nhất, phù hợp với địa hình, địa chất để thống nhất áp dụng trên địa bàn tỉnh nhằm giảm thời gian thiết kế, thi công đối với công trình lưới điện trung áp do khách hàng tự đầu tư.

g) Niêm yết công khai tại trụ sở, trên trang thông tin điện tử của Công ty về trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết liên quan đến tiếp cận điện năng; không thực hiện nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện đối với các công trình lưới điện chưa có văn bản xác nhận của Sở Công Thương về sự phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Nam.

h) Định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm báo cáo Sở Công Thương kết quả thực hiện các thủ tục về tiếp cận điện năng; kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tiếp cận điện năng.

4. Khách hàng sử dụng điện có yêu cầu đấu nối, cấp điện từ lưới điện trung áp có trách nhiệm:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin về nhu cầu, quy mô sử dụng điện, tiến độ yêu cầu cấp điện; cam kết tiến độ yêu cầu cấp điện (thông qua việc nộp bảo lãnh hợp đồng mua bán điện) với bên bán điện.

b) Lựa chọn đơn vị tư vấn thiết kế, thi công có đầy đủ năng lực; bố trí đủ nguồn vốn để triển khai thi công công trình đấu nối vào lưới điện trung áp đúng tiến độ yêu cầu, tiết kiệm chi phí.

c) Kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tiếp cận điện năng cho Sở Công Thương.

Điều 8. Khen thưởng, kỷ luật

1. Cơ quan, đơn vị thực hiện các thủ tục liên quan đến rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng có thành tích xuất sắc thì được xét khen thưởng theo quy định hiện hành.

2. Cơ quan, đơn vị nào không giải quyết đúng thời gian theo Quy định này, Sở Công Thương sẽ tổng hợp, gửi Sở Nội vụ để đánh giá, xếp loại về thực hiện cải cách hành chính hàng năm đối với cơ quan, đơn vị đó.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương có nhiệm vụ làm đầu mối kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy định này; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc,

khó khăn, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phản ánh về Sở Công Thương bằng văn bản để đề xuất sửa đổi, bổ sung nhằm kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh Quảng Nam xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Khánh Toàn

Phụ lục 2

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THỎA THUẬN VỊ TRÍ CỘT ĐIỆN, TRẠM ĐIỆN
VÀ HÀNH LANG LƯỚI ĐIỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 07/6/2018

của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

**(TÊN CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /

....., ngày ... tháng ... năm 20...

V/v thỏa thuận vị trí cột
điện, trạm điện và hành
lang lưới điện

Kính gửi: *(Cơ quan quản lý)*.

Căn cứ Quyết định số / QĐ-UBND ngày / / 20....
của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định về trình tự, thủ tục, thời gian
tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Quảng
Nam. *(Đơn vị)* đề nghị *(Cơ quan quản lý)* thỏa/chấp thuận vị trí cột điện, trạm
điện và hành lang lưới điện như sau:

- Tên công trình:
- Thuộc dự án (nếu có):
- Địa điểm thực hiện:
- Thời gian thực hiện:
- Quy mô đầu tư xây dựng chủ yếu:

(Có hồ sơ kèm theo bao gồm:).

(Đơn vị) đề nghị *(Cơ quan quản lý)* thỏa thuận vị trí, hướng tuyến và hành
lang công trình điện nêu trên làm cơ sở để *(Đơn vị)* thực hiện đầu tư xây dựng
công trình theo quy định.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Nơi nhận:

Ghi chú: Cơ quan quản lý là một trong các cơ quan sau: Sở Giao thông Vận tải; Sở
Xây dựng; UBND cấp huyện, thị xã, thành phố; BQL Khu kinh tế mở Chu Lai.